

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 9/3 /TNMT

Về việc tăng cường tuyên truyền vận động đối với công tác thu giá dịch vụ vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn quận 3.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 3, ngày 20 tháng 9 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và các tổ chức chính trị - xã hội quận;
- Các cơ quan ban ngành thuộc quận;
- Ủy ban nhân dân 12 Phường;
- Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 3;
- Hợp tác xã Môi trường Quận 3.

Căn cứ Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định về giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo tại Quyết định 12/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố và bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật quy định phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước ban hành kèm theo tại Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Căn cứ Công văn số 811/LCQ-STNMT-STC-STP-CT ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Liên cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường – Sở Tài chính – Sở Tư pháp – Cục Thuế Thành phố về hướng dẫn triển khai quy định giá dịch vụ;

Căn cứ Công văn số 3825/UBND-ĐT ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về kết quả kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của Thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến lĩnh vực quản lý chất thải rắn;

Căn cứ Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 3 về ban hành Kế hoạch triển khai áp dụng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Quận 3 giai đoạn 2022-2023;

Nhằm phục vụ công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao nhận thức trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật qua đó tạo sự đồng thuận thực hiện đối với công tác thu giá dịch vụ vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn quận 3, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, tổng hợp các văn bản có liên quan, thông tin đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận 3 và các tổ chức chính trị - xã hội quận nội dung tuyên truyền các văn bản quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố và các Sở, ngành liên quan để hỗ trợ tuyên truyền, phổ biến đến các cán bộ công chức, hội viên, đoàn viên, người lao động; đồng thời đề nghị các cơ quan ban ngành thuộc quận, Ủy ban nhân dân 12 Phường, Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 3 và Hợp tác xã Môi trường Quận 3 tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến nhân dân, các đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt, hộ gia đình, hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn quận cùng thực hiện chủ trương chung của Thành phố.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị thông tin đến Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân Quận 3 xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- TT.UBND;
- VP.UBND (CVP, PCVP);
- Trang thông tin điện tử quận;
- Lưu: VT, (T).

TRƯỞNG PHÒNG



Đỗ Minh Long



PHỤ LỤC

Nội dung tuyên truyền các văn bản và hướng dẫn thực hiện thu giá dịch vụ vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn Quận 3 giai đoạn 2022-2023
 (đính kèm công văn số .../TNMT ngày .../9/2023 của
 Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 3)

I. Cơ sở pháp lý:

- Trung ương ban hành các văn bản:
 - + Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
 - + Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 03 tháng 6 năm 2008;
 - + Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
 - + Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;
 - + Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật giá;
 - + Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;
 - + Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050;
 - + Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn;
 - + Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;
 - + Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá.
- Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành các văn bản:



+ Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định về giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

+ Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố;

+ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo tại Quyết định 12/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố và bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật quy định phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước ban hành kèm theo tại Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

+ Công văn số 811/LCQ-STNMT-STC-STP-CT ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Liên cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường – Sở Tài chính – Sở Tư pháp – Cục Thuế Thành phố về hướng dẫn triển khai quy định giá dịch vụ;

+ Công văn số 3825/UBND-ĐT ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về kết quả kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của Thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến lĩnh vực quản lý chất thải rắn;

- Ủy ban nhân dân Quận 3 ban hành văn bản:

+ Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 3 về ban hành Kế hoạch triển khai áp dụng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Quận 3 giai đoạn 2022-2023;

II. Nội dung, phương án triển khai thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn Quận 3:

1. Đối tượng, phạm vi áp dụng:

- Hộ gia đình: Là hộ gia đình cá nhân sở hữu hoặc sử dụng căn nhà, căn hộ (bao gồm cư xá, các căn hộ chung cư chưa có Ban quản trị) mà người dân đang sinh sống và không có hoạt động sản xuất kinh doanh, không phân biệt hộ gia đình mặt tiền hay trong hẻm.

- Chủ nguồn thải ngoài hộ gia đình: là các tổ chức cá nhân sở hữu hoặc điều hành cơ sở phát sinh chất thải, bao gồm cả các cá nhân có hoạt động kinh doanh buôn bán cố định hoặc di động trên đường phố, được chia thành 04 nhóm:

+ Nhóm 1: Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh dưới 120 kg/tháng.

+ Nhóm 2: Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ 120 kg/tháng đến dưới 250 kg/tháng.

+ Nhóm 3: Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ 250 kg/tháng đến dưới 420 kg/tháng.

+ Nhóm 4: Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ 420 kg/tháng trở lên.

2. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn áp dụng trên địa bàn quận 3:

Theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 29 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường: “*Giá dịch vụ áp dụng đối với tổ chức, cá nhân phát sinh chất thải rắn sinh hoạt là chi phí hộ gia đình, cá nhân, cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp theo quy định tại các khoản 1, 3 và 4 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường phải trả cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt*”. Như vậy, đối với giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt sẽ bao gồm 03 thành phần cấu thành giá:

+ Giá dịch vụ **thu gom**: chi trả cho đơn vị thu gom tại nguồn thực hiện thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại các hộ dân, chủ nguồn thải đem đến các điểm hẹn giao nhận rác trên địa bàn quận 3. Theo đó, hộ gia đình, chủ nguồn thải phải chi trả **giá dịch vụ thu gom** cho đơn vị cung ứng dịch vụ.

+ Giá dịch vụ **vận chuyển**: do ngân sách nhà nước chi trả cho đơn vị trúng thầu vận chuyển rác trên địa bàn quận thực hiện vận chuyển từ các điểm hẹn, giao nhận rác đến Trạm trung chuyển Gia Định (Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Thành phố), Nhà máy xử lý rác Đa Phước (Bình Chánh). Theo đó, hộ gia đình, chủ nguồn thải phải thanh toán **giá dịch vụ vận chuyển** để bù đắp một phần ngân sách nhà nước, bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

+ Giá dịch vụ **xử lý**: do ngân sách nhà nước chi trả cho đơn vị, cơ sở xử lý rác thải như Nhà máy xử lý rác Đa Phước (Bình Chánh).... Theo Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025 mới chi trả **giá dịch vụ xử lý**.

2.1. Giá dịch vụ vận chuyển năm 2022: Thuế GTGT tháng 01/2022 là 10%, Thuế GTGT tháng 02/2022 - 12/2022: 8%.

2.1.1. Hộ gia đình và chủ nguồn thải nhóm 1 dưới 120 kg/tháng:

| Nội dung | Số tháng | Tiền vận chuyển hàng tháng (đồng/tháng) (đã bao gồm VAT) | Tiền vận chuyển hàng năm (đồng/năm) (đã bao gồm VAT) |
|--|----------|---|---|
| Tiền vận chuyển tháng 01/2022 | 1 | 13.041 | 13.041 |
| Tiền vận chuyển từ tháng 02/2022 đến tháng 12/2022 | 11 | 12.804 | 140.844 |
| Tổng cộng | | | 153.885 ≈ 154.000 |

2.1.2. Chủ nguồn thải:

a. Chủ nguồn thải nhóm 2:

| Nội dung | Số tháng | Tiền vận chuyển hàng tháng (đồng/tháng) (đã bao gồm VAT) | Tiền vận chuyển hàng năm (đồng/năm) (đã bao gồm VAT) |
|--|----------|---|---|
| Tiền vận chuyển tháng 01/2022 | 1 | 20.105 | 20.105 |
| Tiền vận chuyển từ tháng 02/2022 đến tháng 12/2022 | 11 | 19.739 | 217.129 |
| Tổng cộng | | | 237.234 ≈ 238.000 |

b. Chủ nguồn thải nhóm 3:

| Nội dung | Số tháng | Tiền vận chuyển hàng tháng (đồng/tháng) (đã bao gồm VAT) | Tiền vận chuyển hàng năm (đồng/năm) (đã bao gồm VAT) |
|--|----------|---|---|
| Tiền vận chuyển tháng 01/2022 | 1 | 36.407 | 36.407 |
| Tiền vận chuyển từ tháng 02/2022 đến tháng 12/2022 | 11 | 35.744 | 393.184 |
| Tổng cộng | | | 429.591 ≈ 430.000 |

c. Chủ nguồn thải nhóm 4

| Nội dung | Tiền vận chuyển hàng tháng chưa thuế (đồng/tháng) | Số tháng | Thành tiền (đồng/kg) | Thuế GTGT* | Tiền vận chuyển sau thuế (đồng/kg) |
|--|---|----------|----------------------|------------|--|
| Tiền vận chuyển tháng 01/2022 | 98,8 | 1 | 98,8 | 10% | 108,68 |
| Tiền vận chuyển từ tháng 02/2022 đến tháng 12/2022 | 98,8 | 11 | 1.086,8 | 8% | 1.173,744 |
| Tổng cộng | | | | | 1.282,424* số kg rác thải phát sinh bình quân trong tháng |

Số kg phát sinh bình quân trong tháng được căn cứ trên hợp đồng thu gom chất thải rắn sinh hoạt hoặc biên bản xác nhận khối lượng thu gom chất thải rắn sinh hoạt bình quân hàng tháng do đơn vị thu gom, chủ nguồn thải cung cấp.

2.2. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn quận 3 giai đoạn 2023: Thuế VAT được áp dụng theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội, hiệu lực từ 01/07/2023 đến 31/12/2023.

Đơn vị tính: Đồng/hộ gia đình (chủ nguồn thải)/tháng (đã bao gồm VAT)

| STT | Đối tượng | Mức thu hàng tháng (Giai đoạn từ tháng 01/2023 – đến tháng 6/2023) (VAT 10%) | Mức thu hàng tháng (Giai đoạn từ tháng 07/2023 – đến tháng 12/2023) (VAT 8%) |
|-----|--|---|---|
| 1 | Hộ gia đình, chủ nguồn thải nhóm 1 (dưới 120 kg/tháng) | 68.000 | 66.000 |
| 2 | Chủ nguồn thải nhóm 2 (từ 120 – dưới 250 kg/tháng) | 104.000 | 102.000 |
| 3 | Chủ nguồn thải nhóm 3 (từ 250 – dưới 420 kg/tháng) | 189.000 | 186.000 |

| | | | |
|---|---|--|--|
| 4 | Chủ nguồn thải nhóm 4 (từ 420 kg/tháng trở lên) | Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển được tính theo khối lượng thực tế phát sinh theo đơn giá năm 2023 là 563,42 đồng/kg ; trong đó, giá thu gom là 400,4 đồng/kg ; giá vận chuyển là 163,02 đồng/kg . | Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển được tính theo khối lượng thực tế phát sinh theo đơn giá năm 2023 là 553,22 đồng/kg ; trong đó, giá thu gom là 393,12 đồng/kg ; giá vận chuyển là 160,1 đồng/kg . |
|---|---|--|--|

Từ nay đến năm 2025, ngân sách nhà nước vẫn còn bù đắp cho công tác vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Việc thu giá dịch vụ vận chuyển để bù đắp một phần chi phí vận chuyển chất thải rắn do Nhà nước chi từ ngân sách; các hộ gia đình, chủ nguồn thải mới chỉ trả một phần chi phí cho công tác vận chuyển, Nhà nước hiện vẫn chi trả phần chi phí vận chuyển còn lại. Do đó, việc nộp giá dịch vụ vận chuyển là trách nhiệm của hộ gia đình, chủ nguồn thải.

Hiện nay, Nhà nước vẫn chưa thực hiện thu giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Theo đó, giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành có lộ trình tăng giá hàng năm, tiến đến tính đúng, tính đủ vào giai đoạn năm 2025 trở đi.

Bên cạnh đó, tại điểm d khoản 2 Điều 25 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/07/2022 của Chính phủ quy định “*Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi vứt, thải, bỏ rác trên vỉa hè lòng đường hoặc vào hệ thống thoát nước thải đô thị hoặc hệ thống thoát nước mặt;...*”. Vì vậy, Ủy ban nhân dân 12 Phường sẽ tăng cường kiểm tra đồng thời tiến hành xử lý vi phạm đối với các hộ gia đình, chủ nguồn thải không thực hiện giao nhận chất thải rắn sinh hoạt đúng quy định và thải bỏ chất thải rắn sinh hoạt không đúng nơi quy định.